

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-ST
Ngày 09 - 7 - 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Quốc Huy

Bà Đinh Thị Tin

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2018, tại Nhà văn hóa khu Cộng Hòa, thị trấn Kinh Môn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1976. Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Y và bà Trương Thị L; Có vợ: Hoàng Thị L và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Kinh Môn từ ngày 11/4/2018 đến ngày 13/4/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 13/4/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn C, sinh năm 1991

2. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1987

Đều có địa chỉ: thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Phạm Văn N, sinh năm 1977

4. Anh Trịnh Hải L, sinh năm 1973

Đều có địa chỉ: thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 11/4/2018, Nguyễn Văn V đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực ga Dụ Nghĩa thuộc huyện A, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ 03 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng và để bán. Sau đó, V cất giấu số ma túy mua được vào trong túi quần bò đang mặc rồi đi về nhà tại thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hải Dương. Hồi 14 giờ cùng ngày, V đang ở nhà thì Nguyễn Văn S đến hỏi mua của V 300.000 đồng ma túy đá mục đích để sử dụng. V đồng ý và lấy ở trong túi quần bò đang mặc ra 03 túi ma túy đá nêu trên, V đưa cho S 01 túi và cầm số tiền 300.000 đồng S đưa cất vào trong túi quần thì bị Tổ công tác thuộc công an huyện Kinh Môn phối hợp với công an xã Minh Hòa bắt quả tang, thu giữ trên tay trái S đang cầm 01 túi nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1), S khai đó là ma túy đá vừa mua của V; thu giữ trong túi quần bên trái V đang mặc số tiền 300.000 đồng là tiền V vừa bán chất ma túy cho S; thu giữ trên tay phải V đang cầm 02 túi nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2), V khai đó là ma túy đá do V mua về để sử dụng và để bán. Ngoài ra lực lượng công an còn thu giữ tại nhà V 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 công thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa và 01 chiếc bật lửa ga.

Tại bản kết luận giám định số 264/KLGD-PC54 ngày 14/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định có khối lượng là 0,017 gam, là loại Methamphetamine; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,275 gam, là loại Methamphetamine (Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 67 - Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất). Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,229 gam Methamphetamine, được niêm phong số 264/KLGD-PC54.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn V đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 44/CT-VKSKM ngày 19/6/2018, VKSND huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn V vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Vị đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn được tính từ ngày tạm giữ 11/4/2018.

Ngoài ra quan điểm đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn V vẫn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu liên quan khác có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 14 giờ ngày 11/4/2018, tại chỗ ở của Nguyễn Văn V ở Thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hải Dương, V có hành vi bán trái phép 0,017 gam ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Văn S và cất giấu trái phép 0,275 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng và để bán thì bị Tổ công tác thuộc công an huyện Kinh Môn phối hợp với Công an xã M bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên. Do vậy, VKSND huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” theo khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn V là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy - loại độc dược gây nghiện; Xâm phạm trật tự an toàn xã hội nói chung và tại địa phận xã M nói riêng. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo xuất thân từ thành phần lao động song không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại có hành vi mua chất ma túy về sử dụng và bán nhằm mục đích kiếm lời. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng về hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song cũng nên xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS là phù hợp. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không. Song xét tính chất, mức độ, quá trình thực hiện hành vi phạm tội, nên dù có xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cũng cần phải buộc bị cáo cách ly xã hội trong thời gian nhất định mới đủ đảm bảo giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Trong vụ án này, đối với Nguyễn Văn S có hành vi mua 0,017 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng trái phép và ngày 11/4/2018, tại nhà Nguyễn Văn V, V cùng với Trịnh Hải L và Phạm Văn N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy hành vi nêu trên của S, V, L và N chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 204/QĐ-XPVPHC, 205/QĐ-XPVPHC, 206/QĐ-XPVPHC, 207/QĐ-XPVPHC ngày 03/6/2018 đối với S, V, L và N là phù hợp.

Đối với đối tượng bán chất ma túy cho Nguyễn Văn V, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kinh Môn không đủ căn cứ để xử lý.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện, nhân thân của bị cáo nên không đặt ra hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ trên tay trái S 01 túi nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1), S khai đó là ma túy đá vừa mua của V; thu giữ trong túi quần bên trái V đang mặc số tiền 300.000 đồng là tiền V vừa bán chất ma túy cho S; thu giữ trên tay phải V đang cầm 02 túi nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2), V khai đó là ma túy đá do V mua về để sử dụng và để bán. Ngoài ra lực lượng công an còn thu giữ tại nhà V 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 công thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa và 01 chiếc bật lửa ga và mẫu vật được hoàn lại sau giám định, được niêm phong số 264/KLGD-PC54.

Xét mẫu vật hoàn lại sau giám định thuộc vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho hủy bỏ; Đối với số tiền 300.000 đồng là nguồn tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; Đối với 01 chai nhựa, 01 công thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa và 01 chiếc bật lửa ga là vật không có giá trị cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b,c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1 và điểm a,b,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 30 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giữ 11/4/2018.

Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu số tiền 300.000đ sung quỹ Nhà nước; Tuyên tịch thu cho hủy bỏ số ma túy có trong phong bì ghi số 264/KLGD-PC54 do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn trả lại đối tượng giám định; Tuyên tịch thu cho hủy bỏ 01 chai nhựa, 01 công thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa và 01 chiếc bật lửa ga.

(Điều có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 /7/2018 tại Chi cục thi hành dân sự huyện Kinh Môn).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: □n xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Tòa án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi - CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- Công an huyện Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền